

Số: 11/2024/CBTT - HSV

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN 24H

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội/
Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam
Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HSV VIỆT NAM
 - Mã chứng khoán: HSV
 - Địa chỉ: Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
 - Điện thoại liên hệ :024 6686 1968
 - E-mail: info@hsvvietnam.com
 - Website: <https://hsvvietnam.com>

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam Công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2023. (Chi tiết theo file đính kèm)

3. Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 10/04/2024 tại đường dẫn: <https://hsvvietnam.com/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TUQ. CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HSV VIỆT NAM
Người được ủy quyền công bố thông tin



NGUYỄN THỊ HÀ HƯNG

Số: 02/2024/BCTN - HSV

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0106358846 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08 tháng 11 năm 2013, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 03 tháng 08 năm 2023.
- Vốn điều lệ: 157.499.940.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 157.499.940.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).
- Địa chỉ: Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại: 024 6686 1968
- Website: <https://hsvvietnam.com/>
- Mã cổ phiếu : HSV
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam với tên ban đầu là Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106358846 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 08/11/2013 thay đổi lần thứ 17 cấp ngày 03/08/2023, với mức vốn điều lệ ban đầu là 10 tỷ đồng và được góp bởi 03 cổ đông sáng lập. Thời gian đầu khi mới hoạt động, Công ty đặt trụ sở chính tại Số 3 C18 Khu đô thị Mỹ Đình I, Xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, TP Hà Nội. Trong quá trình hoạt động và kinh doanh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thương mại cũng như định hướng phát triển lâu dài, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết định đưa trụ sở chính về đặt tại số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính hiện tại của Công ty là Bán buôn phế liệu, kim loại, phi kim loại và các loại thép thành phẩm. Kinh doanh thương mại nông sản.

Thực hiện chiến lược tăng quy mô và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, trong suốt giai đoạn 2014 – 2022 Công ty đã tăng cường liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức lớn...nhằm tối ưu hóa lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Các đối tác lớn của Công ty hiện tại

gồm có: Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên; Công ty Cổ phần Thương Mại thép Đại Việt, Công ty TNHH Hiệp Hương, Công ty Cổ phần Thép Hợp Lực, Công ty Cổ phần Thép Gia Trung,...

Trong giai đoạn phát triển của HSV năm 2021 là một năm có dấu mốc rất quan trọng là thời điểm mã cổ phiếu HSV của Công ty chính thức được đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch UPCOM tạo ra cho HSV có nhiều hướng đi mới, mở rộng phát triển thêm đa dạng ngành nghề. Mở rộng thêm quy mô kinh doanh các nhà xưởng sản xuất kết hợp với thương mại nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận.

Năm 2023, HSV gia nhập lĩnh vực kinh doanh mới. Công ty chính thức đổi tên từ Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội sang Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam để phù hợp hơn với lĩnh vực kinh doanh nông sản mà HSV đang triển khai ở các khu vực Miền Nam.

Với mô hình tổ chức hiện tại, Công ty luôn chú trọng công tác quản trị điều hành theo hướng chuyên nghiệp, cập nhật các quy chuẩn theo thông lệ quốc tế, duy trì hệ thống quản lý chất lượng để nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển Công ty lên một tầm cao mới. Tạo dựng niềm tin cho các đối tác và cổ đông công ty.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh của công ty:

Mã ngành	Nội dung chi tiết
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn hóa chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol... Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại
2610	Sản xuất linh kiện điện tử
2620	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính
2640	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng
2670	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học
2817	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)
2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
3313	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học
3314	Sửa chữa thiết bị điện
3319	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa lưới đánh bắt cá, bao gồm cả phục hồi ; - Sửa chữa dây, đòn bẫy, buồm, mái che ; - Sửa chữa các túi để đựng phân bón và hoá chất ; - Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hoá, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự ;

	- Sửa chữa máy bắn bóng và máy chơi game dùng tiền xu khác, thiết bị chơi bowling và các vật dụng tương tự ;
4311	Phá dỡ
4312	Chuẩn bị mặt bằng
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng)
4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)
4933	Vận tải hàng hóa đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô
4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)
4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu; Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.
4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
6201	Lập trình máy vi tính
6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan
6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

7310	Quảng cáo
7710	Cho thuê xe có động cơ
8220	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý;
4101	Xây dựng nhà để ở
4102	Xây dựng nhà không để ở
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); (Trừ hoạt động đấu giá)
4321	Lắp đặt hệ thống điện
7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;
0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
2410	Sản xuất sắt, thép, gang
2420	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý
2431	Đúc sắt, thép
4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;
2220	Sản xuất sản phẩm từ plastic
2391	Sản xuất sản phẩm chịu lửa
2392	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự;
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
4632	Bán buôn thực phẩm
1071	Sản xuất các loại bánh từ bột
1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
1072	Sản xuất đường

1073	Sản xuất ca cao, sô cô la và bánh kẹo
1077	Sản xuất cà phê
1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
1074	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự
1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
1062	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột
2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại

- Ngành nghề hoạt động kinh doanh chính:
 - + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (mã ngành 4669);
 - ✓ Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;
 - + Bán buôn kim loại quặng kim loại (trừ buôn vàng) (mã ngành: 4662), chi tiết:
 - ✓ Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi, thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L...).
 - + Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (mã ngành 4620)
 - ✓ Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác;
 - ✓ Bán buôn hạt, quả có dầu;
 - ✓ Bán buôn hoa và cây;
 - ✓ Bán buôn thuốc lá;
 - ✓ Bán buôn động vật sống;
 - ✓ Bán buôn da sống và bì sống;
 - ✓ Bán buôn da thuộc;
 - ✓ Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác, phế liệu, phế thải và sản phẩm phụ được sử dụng cho chăn nuôi động vật.

Loại trừ: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt được phân vào nhóm 46695 (Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt).

+ Bán buôn thực phẩm

- ✓ Bán buôn cà phê hạt, đã hoặc chưa rang, cà phê bột

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty có trụ sở chính đặt tại địa chỉ : Số 68 Lưu hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Văn phòng giao dịch tại địa chỉ: Lô B10-BT3 DA Khu ĐTM Mỹ Đình II, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Công ty hiện đang có một (01) kho xưởng để chuyên thu gom, tập hợp các loại phế liệu kim loại dưới hình thức kho thuê theo Hợp đồng thuê nhà xưởng số 01112021/HĐTK/CTK-GTHN với diện tích 1.000 m² tại Khu công nghiệp Văn Minh, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

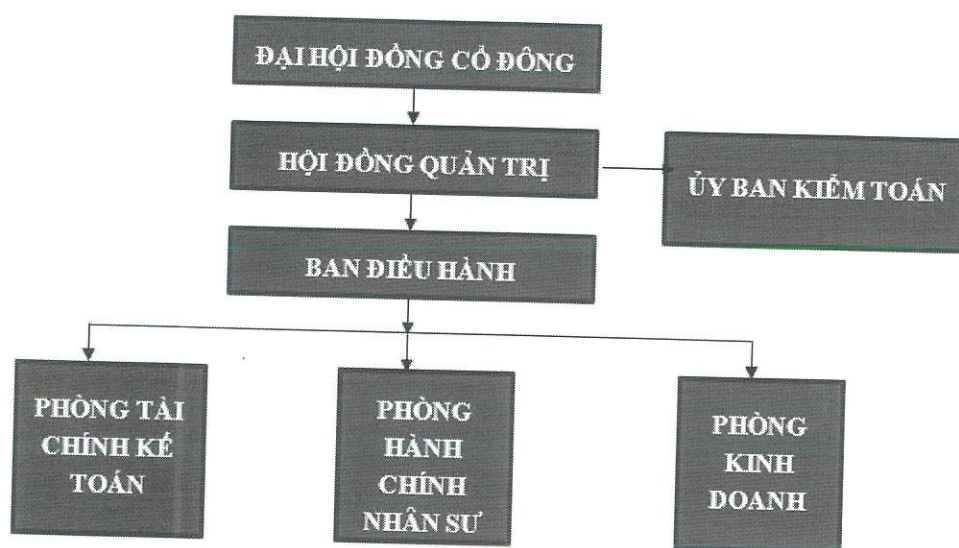
Công ty còn thuê một (01) kho xưởng với diện tích 500 m² tại Thôn An Trai - Xã Vân Canh - Huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội để phục vụ sản xuất cơ khí,..

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy Ban kiểm toán, Ban điều hành.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Sơ đồ 1: Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý Công ty



4. Định hướng phát triển

HSV 10 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã và đang khẳng định vị trí của mình trên thị trường. Công ty cũng không ngừng đổi mới công nghệ, trang bị máy móc, thiết bị hiện đại, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật hướng tiên tiến. Qua đó đã tạo được uy tín với các đối tác, khách hàng, đồng thời tạo được nền móng vững chắc giúp Công ty phát triển trong điều kiện mới.

Nhằm nâng cao kết quả kinh doanh, tạo đà tăng trưởng cho Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam trong những năm sắp tới, ban quản trị điều hành Công ty đã nghiên cứu và vạch ra một số định hướng mang tính chiến lược cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Một số định hướng được đề ra như sau:

- ✓ Củng cố các mối hàng hiện tại (đầu vào, đầu ra), quản lý tốt chi phí để gia tăng lợi nhuận.
- ✓ Tiếp tục tìm kiếm mở rộng các nguồn thu mua đầu vào, tìm kiếm các nguồn đầu vào có giá tốt, điều kiện mua hàng thuận lợi để một mặt đảm bảo sự ổn định của nguồn hàng đầu vào, làm cơ sở để ổn định việc cung cấp các đơn hàng lớn cho các đối tác lớn; một mặt góp phần tiết giảm giá thu mua đầu vào và tiết kiệm chi phí tài chính.

- ✓ Mở rộng thêm ngành hàng nông sản bên cạnh ngành hàng thép phế liệu kim loại, gia công cơ khí như hiện tại.
- ✓ Nghiên cứu thực hiện hoạt động M&A với doanh nghiệp phù hợp để gia tăng quy mô tài sản, phát triển thêm mảng hoạt động sản xuất.

4.1. Mục tiêu chủ yếu của công ty trong năm tới:

- Tiếp tục phát triển quy mô vốn, tài sản, đầu tư chiều sâu vào lĩnh vực kinh doanh bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại và phôi thép, phát triển kinh doanh mảng nông sản tăng doanh thu bán hàng trong năm tới lên 17% kế hoạch đề ra .
- Tận dụng nguồn hàng sẵn có để từng bước mở rộng thêm thêm lĩnh vực sản xuất, thương mại, xuất khẩu.
- Tập trung khai thác kinh doanh các sản phẩm có lợi nhuận cao và quay vòng vốn nhanh.
- Đào tạo cán bộ nhằm nâng cao năng lực kiến thức về Luật thuế, đặc biệt trong lĩnh vực kinh doanh ngành nghề nông sản, xuất khẩu.
- Xây dựng Công ty phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có trình độ quản lý và công nghệ hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, đảm bảo đời sống cho người lao động, đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước
- Tiếp tục khẳng định vị thế của mình trong ngành thương mại sắt thép trên địa bàn trong nước;
- Phát triển kinh doanh mảng nông sản mục tiêu hướng tới mở rộng thị trường nội địa, xuất khẩu ra thị trường nước ngoài;
- Trở thành công ty đại chúng có giá trị cổ phiếu và cổ tức cao;
- Nâng cao trình độ quản lý tài chính, kinh doanh, chất lượng phục vụ và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- Vững mạnh về tổ chức, phát triển mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và không ngừng nâng cao đời sống cho người lao động.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn của công ty:

Về tài chính:

- Phát huy thế mạnh trong lĩnh vực kinh doanh thương mại với tệp khách hàng truyền thống
- Chuyển dịch mô hình công ty sang Tập đoàn đầu tư vào các công ty có tiềm năng trong các lĩnh vực hoặc đa ngành nghề.
- Tăng các chỉ tiêu về lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận

Về chiến lược kinh doanh:

- Quảng bá rộng rãi các sản phẩm kinh doanh của công ty trên nền tảng website, các kênh truyền thông khác, tăng lượng truy cập hàng ngày nhằm tạo số lượng các đối tác, khách hàng, cổ đông biết hơn về HSV.
- Tăng số lượng bài viết về hoạt động thương mại của HSV trên website lên 15 bài/tháng.
- Phát triển sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm: Sản phẩm của công ty hiện nay đơn thuần là buôn bán sắt thép phế liệu, gia công cơ khí, thương mại nông sản nguồn cung ứng trong

nước cũng sẽ có xu thế thu hẹp nên sắp tới Công ty cũng có định hướng sẽ mở rộng kinh doanh buôn bán ra các nước bạn.

- **Cạnh tranh dựa trên lợi thế của công ty:** Công ty luôn chú trọng hàng đầu đến giá cả, nắm bắt thị trường và đưa ra mức giá phù hợp cho bạn hàng để đảm bảo nguồn hàng cung cấp cho các đối tác của Công ty.
- **Phát triển quy mô thông qua tăng vốn điều lệ:** Để tiếp tục duy trì lợi thế cạnh tranh, Công ty cần tăng vốn điều lệ nâng cao năng lực tài chính. Qua đó, Công ty sẽ chủ động hơn trong việc đầu tư các ngành nghề mới trong tương lai và duy trì nguồn vốn kinh doanh. Ngoài ra, thông qua quá trình tăng vốn Công ty cũng sẽ tìm kiếm được các đối tác chiến lược có năng lực tài chính, giàu kinh nghiệm quản lý nhằm duy trì nguồn nhân lực hiện có gắn bó với công ty, đồng thời thu hút thêm người tài về làm việc cho Công ty;
- **Chiến lược phát triển nguồn nhân lực:**
- ✓ Nhằm đáp ứng nhu cầu lớn mạnh của Công ty, yêu cầu phát triển mạnh nguồn nhân lực là cực kỳ cần thiết. Chiến lược phát triển nguồn nhân lực cần chú trọng đến chất lượng, không ngừng đào tạo lực lượng tại chỗ, xây dựng đội ngũ kế thừa. Công ty cần có nhiều chính sách như: lương thưởng, bảo hiểm an sinh,..., nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc cho Công ty. Bố trí công việc đúng người, đúng việc nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của người lao động. Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp nhưng không thiếu phần thân thiện, tập trung phát triển văn hóa doanh nghiệp.
- ✓ Tuyển dụng mới bổ sung nhân tài cho các bộ phận đảm bảo nguồn nhân lực cho hoạt động sản xuất thương mại của công ty.
- ✓ Đảm bảo 100% nhân viên trong công ty nắm rõ các nội quy, quy định mới về nhân sự.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội, cộng đồng của Công ty:

Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam hoạt động không chỉ thực hiện mục tiêu kinh doanh, mà còn thực hiện những trách nhiệm, nghĩa vụ xã hội như: Mang lợi ích cho khách hàng, cộng đồng, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội. Bên cạnh việc sản xuất phôi thép, các nhà máy sản xuất phải luôn đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy theo đúng quy định của pháp luật.

Với mảng kinh doanh cơ khí, thương mại sắt thép phế liệu Công ty cũng tập chung các kho hàng trong khu vực khu công nghiệp, và xưởng sản xuất biệt lập khép kín tương đối xa khu dân cư đảm bảo không gây ảnh hưởng đến tiếng ồn, không xả rác thải và có các biện pháp trong khu sản xuất và chứa hàng luôn sạch sẽ giảm thiểu bụi bẩn làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

5. Các rủi ro ảnh hưởng trực tiếp đến Công ty

5.1 . Rủi ro trong sản xuất kinh doanh

Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam, ngành nghề kinh doanh chủ yếu tập trung vào việc làm thương mại sắt thép phế liệu, phế thải kim loại, các loại thép thành phẩm phi kim loại, kinh doanh nông sản. Thuần về thương mại nên công ty cũng chịu ảnh hưởng về giá cả nguyên vật liệu và các chi phí kèm theo.

Về mảng kinh doanh thương mại sắt thép phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại và sản xuất phôi thép, gia công cơ khí:

Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), sản xuất thép thành phẩm tháng 2 đạt 2,35 triệu tấn, tăng 22% so với tháng 1/2023 nhưng giảm 9% so với cùng kỳ 2022. Tiêu thụ thép các loại đạt 2 triệu tấn, tăng 18% so với tháng trước nhưng giảm 19% so với tháng 2/2022.

Tính chung hai tháng đầu năm 2023, sản xuất thép thành phẩm đạt gần 4,3 triệu tấn, giảm 16%; tiêu thụ thép thành phẩm đạt 3,8 triệu tấn, giảm 23% so với cùng kỳ năm 2022.

Tại báo cáo của Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) và Mirae Asset dự báo, ngành thép sẽ tiếp tục gặp khó khăn trong việc tiêu thụ, đồng thời cũng chỉ ra, nguyên liệu đầu vào là yếu tố rủi ro mà ngành thép phải đối diện trong năm 2023.

Số liệu của VSA cho thấy đầu tháng 3, giá than mỡ luyện cốc, thép phế liệu, than điện cực graphite đều tăng cao so với tháng 2, điều này khiến các doanh nghiệp thép phải có động thái tăng giá sản phẩm để bù lỗ.

Một rủi ro khác đến từ việc thị trường bất động sản đóng băng. Trong năm 2023, các dự án bất động sản lớn đều triển khai rất hạn chế, qua đó ngành thép cũng trực tiếp bị ảnh hưởng sản lượng.

Ngoài ra, việc Trung Quốc mở cửa kinh tế từ đầu tháng 1/2023, các nhà sản xuất thép Trung Quốc sẽ tích cực gia tăng tìm kiếm đơn hàng xuất khẩu để bù đắp cho sự suy giảm sản lượng nội địa khi chính thị trường bất động sản Trung Quốc cũng trong tình trạng đóng băng từ 2021 đến nay.

Về mảng kinh doanh nông sản:

Nhìn chung về mảng kinh doanh nông sản năm 2023:

Đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam, tuy là mảng kinh doanh mới còn gặp khá nhiều khó khăn do biến động giá chung cũng như đầu tư cơ sở vật chất ban đầu và tìm nguồn hàng, các đối tác nhằm ổn định kinh doanh nhưng nhờ sự nhạy bén của Ban lãnh đạo công ty hiện tại mảng kinh doanh nông sản cũng đang chú trọng đầu tư một cách phù hợp nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất. Tuy rằng số liệu về doanh thu, lợi nhuận chưa được cao nhưng cũng tạo những điểm sáng cho định hướng phát triển của công ty trong năm 2023.

Bên cạnh chỉ số tăng trưởng, chỉ số lạm phát cũng tạo ra những tác động nhất định tới doanh nghiệp. Trong trường hợp tỷ lệ lạm phát được kiểm soát tốt sẽ giúp hỗ trợ ổn định các chi phí đầu vào của doanh nghiệp.

✓ *Rủi ro lãi suất*

Đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ nói chung cũng như đối với các công ty hoạt động cùng ngành nghề nói riêng việc duy trì nguồn vốn để chủ động trong việc nhập nguyên vật liệu, nhập hàng đặc biệt Công ty Tập đoàn HSV Việt Nam đang chú trọng vào mảng kinh doanh hàng nông sản và hoạt động chủ yếu ở miền Nam, đây là hoạt động kinh doanh mới của HSV nên rất cần nguồn vốn để dự trữ hàng. Chính vì vậy, vẫn cần phải vay vốn với lãi suất cao, trên 8%/năm. Trong điều kiện kinh tế bình thường, mức tăng lãi suất như vậy không đáng lo ngại nhưng trong bối cảnh hiện nay sẽ gây thêm áp lực cho nhà sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

5.2. Rủi ro về luật pháp

Là công ty cổ phần do vậy hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Văn bản pháp luật trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.

Tuy nhiên, cùng với sự ra đời của Luật chứng khoán mới và các văn bản dưới luật đi kèm, khuôn khổ pháp lý điều chỉnh hoạt động của công ty đại chúng, công ty niêm yết sẽ ngày càng được hoàn chỉnh, phù hợp với thực tiễn thị trường. Để hạn chế rủi ro pháp lý, nhiệm vụ của doanh nghiệp là nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật, cử cán bộ chuyên trách thực hiện các nghĩa vụ của công ty đại chúng, niêm yết....

Văn phòng giữ vai trò quan trọng trong việc cập nhật và tư vấn những văn bản pháp luật mới ban hành để giảm thiểu rủi ro và giảm thiểu chính sách có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.3. Rủi ro đặc thù

Với doanh nghiệp hoạt động thuần thương mại sắt thép phế liệu, thương mại nông sản, rủi ro đặc thù có thể xảy ra nằm ở khâu thu mua nguyên liệu đầu vào và bán sản phẩm đầu ra.

Để hạn chế rủi ro ở khâu đầu vào, doanh nghiệp thực hiện liên tục tìm kiếm các nguồn cung cấp mới để mở rộng và đa dạng hóa nguồn cung cấp, đảm bảo luôn đủ nguồn cung cấp cho các đơn hàng lớn, đơn hàng thường xuyên. Để đạt được giá mua ưu đãi và đảm bảo sự chắc chắn, ổn định, ứng trước tiền hàng cũng là biện pháp được cân nhắc áp dụng tùy trường hợp.

Để hạn chế rủi ro ở khâu đầu ra, doanh nghiệp thực hiện ký kết các hợp đồng dài hạn trong khả năng đàm phán có thể, tích cực mở rộng thêm các đối tác đầu ra lớn và tăng giá trị hợp đồng với các đối tác hiện tại vì nhu cầu các đối tác lớn đầu ra hiện tại của doanh nghiệp vẫn còn nhiều tiềm năng để tăng trưởng.

5.4. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh trong khu vực và trên thế giới đều có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Các bất ổn về kinh tế, xã hội trong

khu vực cũng như trên thế giới cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro, Công ty thường thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và thời tiết của Việt Nam cũng như các nước lân cận để lên kế hoạch điều hành Công ty một cách tối ưu, phù hợp với nhu cầu của thị trường.

6. Tình hình quản trị rủi ro của Công ty

- Rà soát và cập nhật Khung và Chính sách Quản lý Rủi ro Doanh nghiệp của Công ty hàng năm nhằm đảm bảo tính phù hợp và nhất quán với các thay đổi và định hướng của công ty, và được phổ biến rộng rãi đến toàn bộ nhân viên Công ty;
- Thực hiện báo cáo danh mục rủi ro của các dự án của Công ty nhằm nhận diện các vướng mắc, rủi ro trong quá trình phát triển dự án để đề ra kế hoạch hành động phù hợp, và giảm thiểu các nguy cơ tiềm tàng có thể ảnh hưởng tới kế hoạch qua từng giai đoạn thực hiện;
- Rà soát và cập nhật định kỳ danh mục các rủi ro hàng đầu của Công ty và các Chỉ số cảnh báo rủi ro tương ứng của từng rủi ro để xác định và cảnh báo xu hướng của các rủi ro này;
- Phối hợp với nhà xưởng, kho bãi thực hiện các báo cáo giám sát định kỳ về nội dung Môi trường và Xã hội tại các nhà xưởng, kho bãi của Công ty đang hoạt động;

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023 được thể hiện qua bản báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 như sau:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
<i>Năm 2023</i>				
				<i>Đơn vị tính: VND</i>
Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VII.1	683.425.105.653	758.212.850.653
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VII.2	-	2.835.862.600
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		683.425.105.653	755.376.988.053
4. Giá vốn hàng bán	11	VII.3	656.629.971.313	735.413.398.358
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		26.795.134.340	19.963.589.695
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.4	3.658.195.376	3.032.969.194
7. Chi phí tài chính	22	VII.5	12.952.371.286	6.349.224.110
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		12.952.368.190	6.349.224.110
8. Chi phí bán hàng	25	VII.8	3.942.971.601	2.959.396.802

9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VII.8	8.667.568.386	10.327.196.699
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - 25 - 26)	30		4.890.418.443	3.360.741.278
11. Thu nhập khác	31	VII.6	6.399.889	1.543.833.854
12. Chi phí khác	32	VII.7	146.448.276	75.244.037
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		(140.048.387)	1.468.589.817
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		4.750.370.056	4.829.331.095
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VII.10	1.119.863.251	1.475.574.620
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VII.11	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		3.630.506.805	3.353.756.475
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		231	213
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71			

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Trong năm 2023, Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty đạt 683,425 tỷ đồng tương ứng giảm 74,79 tỷ VND đồng so với năm trước; trong khi, giá vốn hàng bán đạt 656,63 tỷ VND, giảm 10,71% tương đương giảm 78,78 tỷ VND đồng so với năm trước, nên tỷ lệ lợi nhuận gộp trên doanh thu tăng 1,29% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu trong năm 2023, do nhu cầu thị trường sắt thép phế liệu giảm mạnh, Công ty đã mở rộng kinh doanh thương mại thêm mặt hàng café Robusta và sầu riêng tươi (diễn ra theo mùa vụ chủ yếu tháng 3 đến tháng 5) nhưng không đủ bù đắp phần doanh thu từ sắt thép phế liệu so với năm trước, đồng thời do giá hàng hóa giảm (giá sắt thép phế liệu, phôi thép trên thị trường thế giới cũng như thị trường trong nước năm 2023 giảm) là nguyên nhân dẫn đến việc sụt giảm doanh thu của Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Danh sách thành viên HĐQT cập nhật tại thời điểm 31/12/2023

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Quyên	Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó TGD
2	Ông Nguyễn Văn Quân	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
3	Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
4	Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành
5	Bà Nguyễn Thị Thắm	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm ngày 27 tháng 04 năm 2023)

Nguồn: CTCP TĐ HSV Việt Nam

Lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị:

2.1. Bà Nguyễn Thị Quyên - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó TGD

1	Họ và tên	:	Nguyễn Thị Quyên
---	-----------	---	------------------

2	Giới tính	:	Nữ
3	Ngày tháng năm sinh	:	29/10/1994
4	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5	Dân tộc	:	Kinh.
6	Trình độ học vấn:	:	Đại học
7	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
9	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
10	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.
11	Lợi ích liên quan với Công ty	:	Không có.
12	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

2.2. Ông Nguyễn Văn Quân – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

1	Họ và tên	:	Nguyễn Văn Quân
2	Giới tính	:	Nam.
3	Ngày tháng năm sinh	:	30/01/1993.
4	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5	Dân tộc	:	Kinh.
6	Trình độ học vấn:	:	Cao đẳng Kỹ thuật điện.
7	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó	:	832.500 cổ phần, chiếm 5.29% vốn điều lệ.
	- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Cá nhân sở hữu	:	832.500 cổ phần, chiếm 5.29% vốn điều lệ.
8	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
9	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
10	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.
11	Lợi ích liên quan với Công ty	:	Không có.
12	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

2.3. Ông Trần Bá Dũng – Thành viên HĐQT

1	Họ và tên	:	Trần Bá Dũng
2	Giới tính	:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh	:	05/06/1995

4	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5	Dân tộc	:	Kinh.
6	Trình độ học vấn:	:	Đại học
7	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó - Đại diện sở hữu - Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
9	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
10	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.
11	Lợi ích liên quan với Công ty	:	Không có.
12	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

2.4. Bà Nguyễn Thị Hương - TV HĐQT

1	Họ và tên	:	Nguyễn Thị Hương
2	Giới tính	:	Nữ
3	Ngày tháng năm sinh	:	13/04/1994
4	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5	Dân tộc	:	Kinh.
6	Trình độ học vấn:	:	Đại học
7	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó - Đại diện sở hữu - Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
9	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
10	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.
11	Lợi ích liên quan với Công ty	:	Không có.
12	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

2.5 Bà Nguyễn Thị Thắm - TV HĐQT (Miễn nhiệm ngày 27/04/2023)

2.1. Bà Nguyễn Thị Thắm - Chủ tịch HĐQT

1.	Họ và tên	:	Nguyễn Thị Thắm.
2.	Giới tính	:	Nữ.
3.	Ngày tháng năm sinh	:	21/07/1989.
4.	Nơi sinh	:	Hà Nội.
5.	CMND	:	112090164 do Công an Hà Nội cấp ngày 30/06/2012.
6.	Quốc tịch	:	Việt Nam.
7.	Dân tộc	:	Kinh.
8.	Địa chỉ thường trú	:	Số 19, ngõ 58 phố Cầu Am, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội.
9.	Số điện thoại liên hệ	:	024. 6686 1968.
10.	Trình độ học vấn:	:	Thạc sĩ kinh tế - Ngành kế toán - Đại học Thương Mại.
11.	Quá trình công tác:		
	- Từ 2012-2015	Trường Trung cấp Bách Nghệ Hà Nội	GV khoa Kế Toán - Kiểm Toán
	- Từ 2015-2016	Công ty Cổ phần MOG Việt Nam	Kế toán trưởng
	- Từ 2016-2019	Công ty Cổ phần Chè Hiệp Khánh	Kế toán trưởng
	- Từ 2020 – 04/2023	Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam	Thành viên HĐQT
	- Từ 05/2021 – 20/07/2022	Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam	Chủ tịch HĐQT
12.	Chức vụ công tác hiện nay:	:	Chủ tịch HĐQT.
	- Chức vụ tại tổ chức niêm yết	:	
	- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không có.
13.	Tổng số cổ phần nắm giữ	:	40.000 cổ phần, chiếm 0,27% vốn điều lệ.
	Trong đó		
	- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Cá nhân sở hữu	:	40.000 cổ phần, chiếm 0,27% vốn điều lệ.
14.	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
15.	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
16.	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.

17.	Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có.
18.	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

- Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Ủy ban Kiểm toán

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hương	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
2	Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Ủy ban kiểm toán

Nguồn: CTCP TĐ HSV Việt Nam

Lý lịch các thành viên Ủy ban Kiểm toán:

2.5. Bà Nguyễn Thị Hương – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

2.6. Ông Trần Bá Dũng – Thành viên Ủy ban kiểm toán

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

- Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Danh sách thành viên Ban Tổng giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Quân	Tổng Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thị Quyên	Phó Tổng Giám đốc

Nguồn: CTCP TĐ HSV Việt Nam

Lý lịch các thành viên Ban Tổng Giám đốc:

2.7. Bà Nguyễn Thị Quyên – Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

2.8. Ông Nguyễn Văn Quân – Tổng Giám đốc

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

2.9. Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Bà Hoàng Lệ Nga	Nguyên Kế toán trưởng	01/11/2022	12/10/2023
2	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Nguyên Kế toán trưởng	12/10/2023	05/01/2024
2	Bà Nguyễn Thị Khuyên	Kế toán trưởng	05/01/2024	

Nguồn: CTCP TĐ HSV Việt Nam

- Lý lịch bà Hoàng Lệ Nga

1.	Họ và tên	:	Hoàng Lệ Nga
2.	Giới tính	:	Nữ.
3.	Ngày tháng năm sinh	:	13/10/1992
4.	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5.	Dân tộc	:	Kinh.
6.	Trình độ học vấn:	:	Thạc sỹ

	- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không có.
7.	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
9.	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
10.	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Lý lịch bà Nguyễn Thị Thu Trang:

1.	Họ và tên	:	Nguyễn Thị Thu Trang
2.	Giới tính	:	Nữ.
3.	Ngày tháng năm sinh	:	18/10/1990
4.	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5.	Dân tộc	:	Kinh.
6.	Trình độ học vấn:	:	Đại học
	- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không có.
7.	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
9.	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
10.	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Lý lịch bà Nguyễn Thị Khuyên

1.	Họ và tên	:	Nguyễn Thị Khuyên
2.	Giới tính	:	Nữ.
3.	Ngày tháng năm sinh	:	01/01/1980
4.	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5.	Dân tộc	:	Kinh.
6.	Trình độ học vấn:	:	Đại học
	- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không có.
7.	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
9.	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
10.	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Số lượng cán bộ, nhân viên.

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2023 là 15 người.

Cơ cấu lao động đến thời điểm 01/01/2024

Phân loại theo cấp quản lý	
Cán bộ quản lý	6
Nhân viên	9
Phân theo trình độ học vấn	
Trình độ đại học, trên đại học	5
Trình độ dưới đại học	10
Tổng cộng	15

Chính sách liên quan đến người lao động

- **Chính sách tuyển dụng**

Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học, cao đẳng, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty, sinh viên khá giỏi vừa mới tốt nghiệp trong và ngoài nước nhằm tạo nguồn phát triển lâu dài cho Công ty.

- **Chính sách đào tạo**

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:

- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.
- Đào tạo về quản lý: đặc biệt chú trọng đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch và cán bộ được đề bạt lên vị trí cao hơn hoặc luân chuyển.
- Kèm cặp trong công việc: thực hiện thường xuyên, do các Phòng ban/Bộ phận trực tiếp thực hiện, người có kinh nghiệm được giao kèm cặp nhân viên mới.

- **Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác đối với người lao động**

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty luôn được thực hiện đầy đủ. Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm;
- Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm thành lập công ty.

Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội.

Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp rủi ro tiền mặt, phụ cấp chuyên môn.

Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho CBCNV bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau – nằm viện, thai sản, nghỉ hưu, mất sức, chế độ hiếu, các chế ngày lễ Tết dương lịch, 8/3, 30/4, 1/5,..... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo công ty luôn chú tâm phát triển phong trào văn thể mỹ và duy trì các hoạt động ngoại khóa như các giải thể thao, văn nghệ, sinh hoạt tập thể, tổ chức từ thiện giúp đỡ người nghèo...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2023 công ty không có khoản đầu tư nào vào nguồn vốn của đơn vị khác không có quyền kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Chỉ tập trung mua sắm trang thiết bị văn phòng, nhà xưởng, mở rộng thêm mảng kinh doanh.

b) Công ty liên kết:

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	336.82	327.68	-3%
Doanh thu thuần	755.377	683.42	-10%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.361	4.890	45%
Lợi nhuận khác	1.468	(140)	-110%
Lợi nhuận trước thuế	4.829	4.750	-2%
Lợi nhuận sau thuế	3.354	3.630	8%

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	1,79	1,68	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSNH - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	Lần	1,37	1,29	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,51	0,5	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	1,03	0,98	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/HTK bình quân	Vòng	13,60	10,18	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	2,81	2,06	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,44	0,53	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,04	2,17	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,25	1,09	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,88	0,72	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu đến thời điểm ngày báo cáo.

a) Cổ phần: 15.749.994 cổ phần phổ thông

Trong đó:

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 15.749.994 cổ phần
- Số lượng cổ phần quỹ: 0 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 15.749.994 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: **Danh sách chốt đến 20/03/2024.**

TT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài		
1	Trong nước	15.744.323	99.96%
1.1	Nhà nước	-	-
1.2	Tổ chức	-	-
1.3	Cá nhân	15.744.323	99.96%
2	Nước ngoài		
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-
2.2	Cá nhân	5.671	0.04%
	Tổng cộng	15.749.994	100%
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác	-	-
1	Cổ đông lớn	2.657.665	16.87%
2	Cổ đông khác	13.092.329	83.13%
	Tổng cộng	15.749.994	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm phát hành	VĐL trước khi tăng (đồng)	VĐL tăng thêm (đồng)	VĐL sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn
2023	157.499.940.000	0	157.499.940.000	Trong năm không phát hành tăng vốn

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0
- Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm: không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty.

Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023. Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Cổ đông kết quả kinh doanh của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2023	% Tăng/giảm
1	Vốn điều lệ	157.499.940.000	0	0%
2	Doanh thu thuần	755.376.988.053	683.425.105.653	-10%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.353.756.475	3.630.506.805	8%
4	Cổ tức	7.499.940.000	0	

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023)

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023.

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty đạt 683,425 tỷ đồng tương ứng giảm 74,79 tỷ VND đồng so với năm trước; trong khi, giá vốn hàng bán đạt 656,63 tỷ VND, giảm 10,71% tương đương giảm 78,78 tỷ VND đồng so với năm trước, nên tỷ lệ lợi nhuận gộp trên doanh thu tăng 1,29% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu trong năm 2023, do nhu cầu thị trường sắt thép phế liệu giảm mạnh, Công ty đã mở rộng kinh doanh thương mại thêm mặt hàng café Robusta và sầu riêng tươi (diễn ra theo mùa vụ chủ yếu tháng 3 đến tháng 5) nhưng không đủ bù đắp phần doanh thu từ sắt thép phế liệu so với năm trước, đồng thời do giá hàng hóa giảm (giá sắt thép phế liệu, phôi thép trên thị trường thế giới cũng như thị trường trong nước năm 2023 giảm) là nguyên nhân dẫn đến việc sụt giảm doanh thu của Công ty.

Trong năm 2023, Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ 683,425 tỷ đồng tương ứng giảm 74,79 tỷ VND nên tỷ lệ doanh thu năm 2023 giảm 10% so với năm trước, lợi nhuận sau thuế đạt 3.630.506.805 đồng, tăng 8% so với lợi nhuận sau thuế năm 2022 là do

- Doanh thu năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm trước do năm nay Công ty tập trung kinh doanh theo phương thức thu mua hàng, tích trữ kho để phục vụ cung cấp cho các đơn hàng lớn, có hiệu quả kinh doanh cao; không bán dần trả dẫn đến doanh thu kỳ này giảm do với kỳ trước.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 tăng so với cùng kỳ năm trước do giá sắt thép năm 2023 tăng đặc biệt là quý 4 năm 2023.

Đánh giá về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với lịch sử hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam trong lĩnh vực thương mại sắt thép phế liệu; thêm mảng thương mại cà phê, nông sản với định hướng phát triển của Công ty, Ban lãnh đạo Công ty đánh giá kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên của Công ty là khả thi (trong điều kiện diễn biến bình thường của nền kinh tế).

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	25.724	6.352	19.373
<i>Nhà cửa vật kiến trúc</i>	3.362	301	3.062
<i>Phương tiện vận tải</i>	15.063	4511	10.551
<i>TSCĐ dùng trong quản lý</i>	705	398	307
<i>Máy móc thiết bị</i>	5.495	961	4.534
<i>TSCĐ hữu hình khác</i>	1.100	181	919
Tài sản cố định vô hình	60.530	402	60.128
<i>Quyền sử dụng đất</i>	60.530	402	60.128
Tổng cộng	86.255	6.754	29.840

Nguồn: BCTC kiểm toán 2023

b) Tình hình nợ phải trả

Một số chỉ tiêu về các khoản phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023
Các khoản phải trả ngắn hạn	171.042	158.273
<i>Phải trả người bán ngắn hạn</i>	1.509	6.292
<i>Người mua trả tiền trước ngắn hạn</i>		
<i>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</i>	869	1.298
<i>Phải trả người lao động</i>	582	447
<i>Chi phí phải trả ngắn hạn</i>	189	237
<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	167.792	149.998
<i>Dự phòng phải trả ngắn hạn</i>	100	0
Tổng cộng	171.042	158.273

- Các khoản nợ phải trả được kế toán theo dõi theo kỳ hạn nợ phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả theo yêu cầu quản lý của công ty.
- Trong năm 2023 Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.
- 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:
 - Trong năm 2023 bộ máy quản lý theo mô hình: Hội đồng cổ đông/HĐQT/Ủy ban kiểm toán/ Ban Tổng giám đốc.
- 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:
 - Mở rộng và kiện toàn mô hình tổ chức quản lý Công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh trong đó tập trung: Kiện toàn hệ thống kinh doanh thương mại để giảm thiểu chi phí quản lý;
 - Bổ sung nguồn nhân sự mới, có chất lượng phù hợp phục vụ hoạt động kinh doanh, đặc biệt cấp quản lý, nhân viên bán hàng, chuyên viên đầu tư dày dặn kinh nghiệm và nhiệt huyết trong công việc.
 - Hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, quy trình phối hợp điều hành giữa các phòng chuyên môn.

- HSV dự kiến xây dựng Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024 với mục tiêu doanh thu và lợi nhuận tiếp tục tăng trưởng với tỷ lệ tối thiểu là 20%

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

- Công ty luôn chấp hành tốt các quy định của địa phương về công tác bảo vệ môi trường và các công tác xã hội nơi đặt trụ sở chính cũng như kho bãi phục vụ định kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm 2023, HSV đã trải qua nhiều biến động trong bối cảnh kinh tế sau đại dịch Covid 19 đang được dần hồi sinh. Đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam kết thúc năm 2023 với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo công ty cùng toàn thể CBNV trong công ty cũng ghi nhận nỗ lực vượt bậc của Công ty trong việc gia tăng hiệu quả kinh doanh

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả tuân thủ đúng Quy trình, Quy định, Điều lệ của Công ty:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định của Phát luật và Điều lệ của Công ty;
- Hoàn thành việc lập báo cáo kiểm toán năm 2023, Báo cáo Quản trị công ty năm 2023, Báo cáo thường niên năm 2023;
- Hội đồng quản trị luôn theo dõi việc Ban Tổng giám đốc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục những khó khăn tồn đọng trong năm 2023, HĐQT Công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 bằng các biện pháp cụ thể sau:

Công ty sẽ tiếp tục khẳng định năng lực, tầm nhìn và sức bật bền vững, vị thế của mình trong ngành sắt thép và thương mại đa ngành nghề.

- Duy trì các cuộc họp HĐQT nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Các tiểu ban thuộc HĐQT chủ động, tăng cường các hoạt động cập nhật, tham mưu và báo cáo cho HĐQT thực trạng các hoạt động của Công ty để đề xuất các giải pháp và phương hướng xử lý kịp thời.
- HĐQT giám sát, thúc đẩy quá trình đổi mới công nghệ thông tin, áp dụng cơ chế lương mới, giám sát chặt chẽ rủi ro.
- HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành Công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2024 như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	% Tăng/giảm
1	Vốn điều lệ	157.494.940.000	227.000.000.000	45%
2	Doanh thu thuần	758.212.850.653	900.000.000.000	19%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.353.756.475	5.000.000.000	49%
4	Cổ tức	5%	0%	-100%

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Hội đồng quản trị Công ty hiện nay bao gồm 04 thành viên. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều lệ Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán và người quản lý quan trọng khác trong trường hợp cần thiết; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh của công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ

phát sinh trong quá trình kinh doanh;

- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Quyết định của Đại hội Đồng cổ đông trong trường hợp cần thiết.

Nhân sự Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

Họ Tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Quyên	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Văn Quân	Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc
Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:

❖ Ủy Ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Nhiệm vụ của bộ phận kiểm toán nội bộ bao gồm:

- Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt;
- Thực hiện các chính sách, quy trình và thủ tục kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt, đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Kiểm toán đột xuất và tư vấn theo yêu cầu của các đối tượng quy định tại Điều lệ Công ty và tuân theo pháp luật;
- Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Thông báo và gửi kịp thời kết quả kiểm toán nội bộ theo quy định;
- Phát triển, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện phương pháp kiểm toán nội bộ và phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật, theo kịp sự phát triển của đơn vị;
- Tư vấn lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả;
- Duy trì việc trao đổi thường xuyên với tổ chức kiểm toán độc lập của đơn vị nhằm đảm bảo hợp tác có hiệu quả;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu Ủy Ban Kiểm toán của Công ty hiện nay như sau:

Họ Tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Hương	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Ủy Ban Kiểm toán

❖ Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự

giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Tổng Giám đốc có quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

Họ Tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Quân	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Quyên	Phó Tổng Giám đốc

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023 các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp HĐQT kể từ khi được bổ nhiệm (trừ các TV HĐQT đã có đơn xin từ nhiệm).

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thắm			Từ nhiệm từ ngày 20/07/2022. Miễn nhiệm 27/04/2023
2	Ông Nguyễn Văn Quân			
3	Bà Nguyễn Thị Quyên			
4	Bà Nguyễn Thị Hương			
5	Ông Trần Bá Dũng			

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả tuân thủ đúng Quy trình, Quy định, Điều lệ của Công ty:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty dựa trên việc xem xét các hồ sơ năng lực của các đơn vị kiểm toán có uy tín hiện nay;
- Hoàn thành việc lập báo cáo kiểm toán năm 2023, Báo cáo quản trị bán niên năm 2023, Báo cáo Quản trị công ty năm 2023, Báo cáo thường niên năm 2023;
- Hội đồng quản trị luôn theo dõi việc Ban Tổng giám đốc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2. Ủy Ban Kiểm toán

- Thông tin về thành viên Ủy Ban Kiểm toán :

Stt	Thành viên ban Kiểm toán nội bộ	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Hương	Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán	05/05/2021	Đại học
2	Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Ủy Ban kiểm toán	05/05/2021	Đại học

- Cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán: 02
 - Trong năm 2023 Ủy Ban kiểm toán thường xuyên theo dõi các Quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành đảm bảo các hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả phù hợp với Điều lệ Công ty và Pháp luật.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ủy Ban kiểm toán trong năm 2023: theo Quyết định của HĐQT

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn HSV Việt Nam cho năm tài chính kết thúc 31 tháng 12 năm 2023 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 26 tháng 03 năm 2024.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

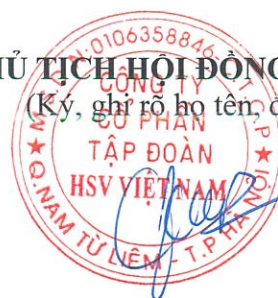
Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 đã được công ty đăng tải trên trang web của công ty. Đường link báo cáo như sau: <https://gangthephanoi.com/?cat=344>

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN THỊ QUYÊN

